

Nhà Bè, ngày 21 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 63/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Văn D, sinh năm 1987;

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: X Khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 64/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/5/2013 thì ông Trần Văn D và bà Lê Thị N có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông D và bà N cùng thuận tình ly hôn. Ông D và bà N cùng cư trú tại huyện Nhà Bè, do đó việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của đương sự:

Theo lời trình bày của ông D và bà N thì sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng kể từ giữa năm 2016 thì cả hai phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, từ đó dẫn đến việc sống ly thân. Mặc dù cả hai đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả. Nay ông D và bà N cùng yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Về con chung các bên thống nhất giao trẻ Trần Khôi Nguyên, sinh ngày 29/5/2013 và trẻ Trần Khôi Vĩ, sinh ngày 24/7/2015 cho ông D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ông D không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Xét: Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Do vậy, việc công nhận thuận tình ly hôn của Trần Văn D và bà Lê Thị N là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn ông Trần Văn D và bà Lê Thị N.

- Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Trần Khôi Nguyên, sinh ngày 29/5/2013 và trẻ Trần Khôi Vĩ, sinh ngày 24/7/2015.

Hai bên thỏa thuận giao trẻ Trần Khôi Nguyên và trẻ Trần Khôi Vĩ cho ông D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận ông Trần Văn D không yêu cầu bà Lê Thị N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, N vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Hai bên xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn D và bà Lê Thị N mỗi người phải nộp 150.000 đồng được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0034910 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông D và bà N đã nộp đủ lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền

